

Câu 10 (VD): Phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam dẫn đến sự hình thành của

- A. Mặt trận Liên Việt.
- B. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.
- C. khối liên minh công nông.
- D. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

Câu 11 (NB): Kẻ thù trực tiếp, trước mắt của nhân dân Việt Nam trong những năm 1936-1939 là

- A. đế quốc và phong kiến.
- B. chế độ phản động thuộc địa.
- C. tư sản và địa chủ.
- D. đế quốc và giai cấp địa chủ.

Câu 12 (NB): Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11-1939 xác định nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Đông Dương là

- A. đánh đổi phong kiến.
- B. chống tư sản và địa chủ.
- C. cải cách ruộng đất.
- D. đánh đổ đế quốc và tay sai.

Câu 13 (NB): Với thắng lợi của chiến dịch nào trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), quân đội Việt Nam giành được thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc Bộ)?

- A. Biên giới thu - đông năm 1950.
- B. Việt Bắc thu - đông năm 1947.
- C. Thượng Lào năm 1954.
- D. Điện Biên Phủ năm 1954.

Câu 14 (NB): Ngay sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết, Mỹ có hành động nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?

- A. Tăng thêm quân đội viễn chinh.
- B. Rút hết quân viễn chinh về nước.
- C. Dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm.
- D. Đưa quân đồng minh vào tham chiến.

Câu 15 (NB): Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954-1975) kết thúc bằng thắng lợi của chiến dịch

- A. Hồ Chí Minh.
- B. Tây Nguyên.
- C. Đường 14 - Phước Long.
- D. Huế - Đà Nẵng.

Câu 16 (NB): Từ Đại hội VI của Đảng Cộng sản Việt Nam (12-1986), Việt Nam

- A. đẩy mạnh thực hiện cuộc cải cách ruộng đất.
- B. bắt đầu thực hiện cơ chế tập trung, bao cấp.
- C. bắt đầu ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.
- D. chuyển sang thực hiện đường lối đổi mới.

Câu 17 (NB): Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), nước nào cản trở thành một quốc gia thống nhất và dân chủ?

- A. Trung Quốc.
- B. Nhật Bản.
- C. Pháp.
- D. Ấn Độ.

Câu 18 (TH): Từ những năm 60-70 của thế kỉ XX, các nước sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) chuyển sang thực hiện chiến lược kinh tế hướng ngoại là do tác động của yếu tố nào sau đây?

- A. Tất cả các nước Đông Nam Á đã thực hiện mở cửa.
- B. Trật tự thế giới hai cực - hai phe sụp đổ.
- C. Nhu cầu thu hút vốn đầu tư và kĩ thuật.
- D. Tất cả các nước Đông Nam Á đã hoàn thành công nghiệp hóa.

Câu 19 (NB): Phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân ở châu Phi đặc biệt phát triển từ những năm 50 của thế kỉ XX, trước hết là khu vực

- A. Bắc Phi.
- B. Nam Phi.
- C. Đông Phi.
- D. Tây Phi.

Câu 20 (NB): Nội dung nào sau đây không phải là nguyên nhân dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Có hệ thống thuộc địa rộng lớn.
- B. Chi phí đầu tư cho quốc phòng thấp.

C. Vai trò lãnh đạo, quản lý có hiệu quả của Nhà nước. **D.** Áp dụng các thành tựu khoa học - kĩ thuật hiện đại.

Câu 21 (NB): Khi mới thành lập (1927), Việt Nam Quốc dân đảng nêu chủ trương

- A.** thành lập chính quyền của quần chúng công nông.
- B.** làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng.
- C.** lật đổ chế độ phong kiến giành ruộng đất cho nông dân.
- D.** trước làm dân tộc cách mạng, sau làm thế giới cách mạng.

Câu 22 (TH): Phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam diễn ra trong điều kiện lịch sử nào sau đây?

- A.** Quân phiệt Nhật tiến vào xâm lược Đông Dương.
- B.** Có sự giúp đỡ về vật chất và tinh thần của Liên Xô.
- C.** Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ và lan rộng.
- D.** Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp lên cầm quyền.

Câu 23 (VD): Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) đã

- A.** khẳng định tính đúng đắn của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.
- B.** bước đầu khắc phục hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10-1930.
- C.** mở đầu giai đoạn đấu tranh đòi các quyền dân sinh, dân chủ, hòa bình.
- D.** chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước đầu thế kỉ XX.

Câu 24 (VD): Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương đã

- A.** đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới.
- B.** làm cho cả ba nước ở Đông Dương tạm thời bị chia cắt thành hai miền.
- C.** công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam, Lào và Campuchia.
- D.** mở đầu quá trình can thiệp của đế quốc Mỹ vào chiến tranh Đông Dương.

Câu 25 (NB): Trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam (1961-1965), Mỹ sử dụng chiến thuật nào sau đây?

- A.** Cơ giới hóa.
- B.** Trục thẳng vận.
- C.** Vận động chiến.
- D.** Du kích chiến.

Câu 26 (NB): Trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam (1965-1968), Mỹ sử dụng chiến lược quân sự mới nào sau đây?

- A.** Thiết xa vận.
- B.** Tìm diệt.
- C.** Áp chiến lược.
- D.** Trục thẳng vận.

Câu 27 (VD): Chiến thắng Đường 14 - Phước Long (từ ngày 22-12-1974 đến ngày 6-1-1975) của quân dân miền Nam cho thấy

- A.** so sánh lực lượng thay đổi có lợi cho cách mạng.
- B.** khả năng Mỹ can thiệp trở lại bằng quân sự rất cao.
- C.** so sánh lực lượng thay đổi bất lợi cho cách mạng.
- D.** nhiệm vụ “đánh cho Mỹ cút” đã hoàn thành.

Câu 28 (NB): Việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam trong những năm 1975-1976 đã

- A.** tạo cơ sở để Việt Nam gia nhập Liên bang Đông Dương.
- B.** tạo ra những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc.
- C.** đánh dấu việc hoàn thành thống nhất đất nước về kinh tế.
- D.** đánh dấu cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã hoàn thành.

Câu 29 (NB): Việc ký kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức năm 1972

- A. là một trong những biểu hiện của xu thế hòa hoãn Đông - Tây.
- B. đánh dấu nước Đức tái thống nhất sau nhiều thập kỉ chia cắt.
- C. dẫn đến sự xuất hiện của xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.
- D. thúc đẩy nhanh sự ra đời của nước Cộng hòa Dân chủ Đức.

Câu 30 (NB): Hình thức cạnh tranh chủ yếu giữa các cường quốc từ sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt đến năm 2000 là

- A. tăng cường các cuộc chạy đua vũ trang.
- B. lôi kéo đồng minh vào các tổ chức quân sự.
- C. thành lập các tổ chức quân sự trên thế giới.
- D. xây dựng sức mạnh tổng hợp của quốc gia.

Câu 31 (VD): Sự ra đời và hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925) và Việt Nam Quốc dân đảng (1927) đều

- A. lôi cuốn đông đảo công nông tham gia cách mạng.
- B. góp phần thúc đẩy phong trào yêu nước phát triển.
- C. chú trọng xây dựng hệ thống tổ chức trên cả nước.
- D. tăng cường huấn luyện, đào tạo cán bộ cách mạng.

Câu 32 (TH): Phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam mang tính thống nhất cao vì

- A. có một chính đảng của giai cấp vô sản lãnh đạo.
- B. tập trung vào mục tiêu duy nhất là ruộng đất cho dân cày.
- C. hình thành được mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.
- D. tập trung vào kẻ thù trước mắt là phản động thuộc địa.

Câu 33 (VD): Một trong những đặc điểm của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

- A. giành chính quyền ở nông thôn rồi tiến vào thành thị.
- B. kết hợp đấu tranh quân sự với chính trị và ngoại giao.
- C. lực lượng vũ trang đóng vai trò quyết định thắng lợi.
- D. diễn ra và giành thắng lợi nhanh chóng, ít đổ máu.

Câu 34 (VD): Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Giải phóng dân tộc bị áp bức.
- B. Góp phần chống chủ nghĩa phát xít.
- C. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột.
- D. Thành lập nhà nước công nông binh.

Câu 35 (TH): Quân Anh và quân Trung Hoa dân quốc vào Việt Nam sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công đều có hành động nào sau đây?

- A. Giúp Nhật khôi phục nền thống trị ở Việt Nam.
- B. Kí hòa ước với Chính phủ Việt Nam.
- C. Chống phá cách mạng Việt Nam.
- D. Chống lại Việt quốc, Việt cách.

Câu 36 (NB): Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (9-1953) xác định phương hướng chiến lược trong đồng - xuân 1953-1954 là tiến công vào những hướng

- A. có nhiều kho tàng của quân Pháp.
- B. lực lượng quân Pháp yếu nhất.
- C. tập trung cơ quan đầu não của Pháp.
- D. có tầm quan trọng về chiến lược.

Câu 37 (VD): Sự thất bại của phong trào yêu nước ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX chứng tỏ

- A. các văn thân, sĩ phu không còn khả năng tổ chức và lãnh đạo phong trào yêu nước.
- B. các trí thức phong kiến không thể tiếp thu hệ tư tưởng mới để đấu tranh giành độc lập.

C. tư tưởng phong kiến không còn khả năng giải quyết những nhiệm vụ do lịch sử đặt ra.

D. kể từ đây, ngọn cờ lãnh đạo phong trào dân tộc chuyển hẳn sang tay giai cấp tư sản.

Câu 38 (VDC): Sự phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên thành hai tổ chức cộng sản (1929) chứng tỏ

A. việc thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam là cấp thiết.

B. phong trào công nhân bước đầu chuyển từ tự phát sang tự giác.

C. khuynh hướng vô sản hoàn toàn chi phối phong trào yêu nước.

D. giai cấp công nhân trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.

Câu 39 (VD): Điểm mới trong nội dung Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (5-1941) so với Luận cương chính trị (10-1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương là

A. thành lập ở mỗi nước Đông Dương một đảng riêng để lãnh đạo cách mạng mỗi nước.

B. xác định quyền lợi riêng của mỗi giai cấp phải phục tùng quyền lợi chung của dân tộc.

C. quyết định thay khẩu hiệu cách mạng ruộng đất bằng khẩu hiệu giành độc lập dân tộc.

D. thành lập chính quyền nhà nước công nông binh của đông đảo quần chúng lao động.

Câu 40 (VDC): Các chiến dịch Việt Bắc (thu - đông 1947), Biên giới (thu - đông 1950) và Điện Biên Phủ (1954) của quân dân Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

A. Có sự ủng hộ về vật chất và tinh thần của các nước xã hội chủ nghĩa.

B. Làm phá sản chiến lược đánh nhanh, thắng nhanh của thực dân Pháp.

C. Kết hợp hoạt động tác chiến của bộ đội với nổi dậy của quần chúng.

D. Làm thất bại các kế hoạch chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp.

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Thực hiện bởi Ban chuyên môn Tuyensinh247.com

1. A	2. B	3. C	4. D	5. A	6. D	7. A	8. B	9. B	10. C
11. B	12. D	13. A	14. C	15. A	16. D	17. A	18. C	19. A	20. A
21. D	22. D	23. A	24. C	25. B	26. B	27. A	28. B	29. A	30. D
31. B	32. A	33. D	34. A	35. C	36. D	37. C	38. A	39. B	40. D

Câu 1.

Phương pháp: sgk Lịch sử 11 trang 53

Cách giải:

Tháng 3 - 1921, Đảng Bôn-sê-vích Nga quyết định thực hiện Chính sách kinh tế mới (NEP) do Lê-nin đề xướng.

Chọn: A

Câu 2.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12 trang

Cách giải:

Sau khi Liên Xô tan rã, Liên bang Nga kế thừa địa vị pháp lý của Liên Xô tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.

Chọn: B

Câu 3.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12 trang 34

Cách giải:

Ngày 26 - 1 - 1950, Ấn Độ tuyên bố độc lập và thành lập nước cộng hòa.

Chọn: C

Câu 4.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12 trang 31

Cách giải:

Sau khi giành được độc lập, bước vào thời kì phát triển kinh tế trong điều kiện rất khó khăn, nhiều nước trong khu vực Đông Nam Á nhận thấy cần có sự hợp tác với nhau để cùng phát triển.

Ngày 8 - 8 - 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời tại Băng Cốc (Thái Lan).

Chọn: D

Câu 5.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12 trang 45

Cách giải:

Suốt thập kỉ 90 của thế kỉ XX, nền kinh tế Mỹ trải qua những đợt suy thoái ngắn, nhưng kinh tế Mỹ vẫn đứng đầu thế giới.

Chọn: A

Câu 6.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12 trang 54

Cách giải:

Sau khi được phục hồi, từ năm 1952 đến năm 1960, kinh tế Nhật Bản có bước phát triển nhanh, nhất là từ năm 1960 đến năm 1973, thường được gọi là giai đoạn phát triển “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản.

Chọn: D

Câu 7.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12 trang 80

Cách giải:

Năm 1923, địa chủ và tư sản Việt Nam đấu tranh chống độc quyền cảng Sài Gòn, độc quyền xuất cảng lúa gạo tại Nam Kỳ của tư bản Pháp.

Chọn: A

Câu 8.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12 trang 84

Cách giải:

Đầu năm 1927, tác phẩm Đường Kách mệnh gồm những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc trong các lớp huấn luyện cán bộ tại Quảng Châu (Trung Quốc) được xuất bản.

Chọn: B

Câu 9.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12 trang 86

Cách giải:

Cuối tháng 3 - 1929, một số hội viên tiên tiến của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Bắc Kỳ họp tại số nhà 5D, phố Hàm Long (Hà Nội) đã lập ra Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam, gồm 7 thành viên.

Chọn: B

Câu 10.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12 trang 95

Cách giải:

Phong trào cách mạng 1930 - 1931 chỉ diễn ra trong thời gian ngắn nhưng có ý nghĩa lịch sử lớn lao. Phong trào khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng, quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân đối với cách mạng Đông Dương. Từ phong trào, khối liên minh công nông được hình thành, công nhân và nông dân đã đoàn kết trong đấu tranh cách mạng.

Chọn: C

Câu 11.

Phương pháp: sgk Lịch sử trang 100

Cách giải:

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7 - 1936 xác định: Nhiệm vụ chiến lược của cách mạng tư sản dân quyền Đông Dương là chống đế quốc và chống phong kiến; nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt là đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

Chọn: B

Câu 12.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12 trang 104

Cách giải:

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11 - 1939 xác định nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Đông Dương là đánh đổ đế quốc và tay sai, giải phóng các dân tộc Đông Dương, làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập.

Chọn: D

Câu 13.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12, trang 138

Cách giải:

Với chiến thắng của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950, con đường liên lạc của ta với các nước xã hội chủ nghĩa được khai thông; quân đội ta đã giành được thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc Bộ), mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến.

Chọn: A

Câu 14.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12, trang 158

Cách giải:

Ngay sau khi Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết, Mĩ liền thay thế Pháp, dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam, thực hiện âm mưu chia cắt Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mĩ ở Đông Dương và Đông Nam Á.

Chọn: C

Câu 15.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12, trang 195

Cách giải:

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954 - 1975) kết thúc bằng thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh (từ ngày 26 - 4 đến ngày 30 - 4).

Chọn: A

Câu 16.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12, trang 209

Cách giải:

Từ Đại hội VI của Đảng Cộng sản Việt Nam (12-1986), Việt Nam bắt đầu chuyển sang thực hiện đường lối đổi mới.

Chọn: D

Câu 17.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12 trang 5

Cách giải:

Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), Trung Quốc cần trở thành một quốc gia thống nhất và dân chủ.

Chọn: A

Câu 18.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12, trang 29

Cách giải:

Từ những năm 60 - 70 của thế kỉ XX, các nước sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) chuyển sang thực hiện chiến lược kinh tế hướng ngoại là do: tác động của nhu cầu thu hút vốn đầu tư và kĩ thuật của nước ngoài, tập trung sản xuất hàng hóa để xuất khẩu, phát triển ngoại thương.

Chọn: C

Câu 19.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12, trang 35

Cách giải:

Phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân ở châu Phi đặc biệt phát triển từ những năm 50 của thế kỉ XX, trước hết là khu vực Bắc Phi, sau đó lan ra các khu vực khác.

Chọn: A

Câu 20.

Phương pháp: sgk Lịch sử 12, trang 55, loại trừ

Cách giải:

Nhật Bản nhanh chóng vươn lên thành một siêu cường kinh tế (sau Mĩ) là do một số yếu tố sau:

1. Ở Nhật Bản, con người được coi là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định hàng đầu;
2. Vai trò lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của Nhà nước;
3. Các công ty Nhật Bản năng động, có tầm nhìn xa, quản lí tốt nên có tiềm lực và sức cạnh tranh cao;
4. Nhật Bản biết áp dụng các thành tựu khoa học - kĩ thuật hiện đại để nâng cao năng suất, chất lượng, hạ giá thành sản phẩm;
5. Chi phí cho quốc phòng của Nhật Bản thấp (không vượt quá 1% GDP) nên có điều kiện tập trung vốn đầu tư cho kinh tế;
6. Nhật Bản đã tận dụng tốt các yếu tố bên ngoài để phát triển, như nguồn viện trợ của Mỹ, các cuộc chiến tranh ở Triều Tiên (1950 - 1953) và Việt Nam (1954 - 1975) để làm giàu,...

Chọn: A

Câu 21.

Phương pháp: sgk lịch sử 12, trang 85.

Cách giải:

Khi mới thành lập (1927), Việt Nam Quốc dân đảng nêu chủ trương trước làm dân tộc cách mạng, sau làm thế giới cách mạng.

Chọn: D

Câu 22.

Phương pháp: sgk lịch sử 12, trang 98, suy luận.

Cách giải:

Phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam diễn ra khi Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp lên cầm quyền.

Chọn: D

Câu 23.

Phương pháp: phân tích.

Cách giải:

- Đáp án B loại vì bước đầu khắc phục hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10-1930 là từ Hội nghị TW 7/1936.
- Đáp án C loại vì đấu tranh đòi dân sinh dân chủ là giai đoạn 1936 – 1939.
- Đáp án D loại vì Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập năm 1930 đã chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước đầu thế kỉ XX.
- Đáp án A đúng vì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) đã khẳng định tính đúng đắn của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng khi đưa vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu và thành lập ở mỗi nước 1 Mặt trận dân tộc thống nhất riêng để phù hợp với tình hình từng nước.

Chọn: A

Câu 24.

Phương pháp: phân tích.

Cách giải:

- Đáp án A loại vì chủ nghĩa thực dân cũ sụp đổ ở những năm 90 của thế kỉ XX.
- Đáp án B loại vì chỉ có Việt Nam tạm thời bị chia cắt thành hai miền.

- Đáp án C đúng vì Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương đã công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam, Lào và Campuchia là: độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

- Đáp án D loại vì Mỹ đã can thiệp vào Đông Dương từ năm 1949.

Chọn: C

Câu 25.

Phương pháp: sgk lịch sử 12, trang 169.

Cách giải:

Trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam (1961-1965), Mỹ sử dụng chiến thuật “trục thẳng vận” và “thiết xa vận”.

Chọn: B

Câu 26.

Phương pháp: sgk lịch sử 12, trang 173.

Cách giải:

Trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam (1965-1968), Mỹ sử dụng chiến lược tìm diệt.

Chọn: B

Câu 27.

Phương pháp: phân tích.

Cách giải:

- Đáp án A đúng vì chiến thắng Đường 14 - Phước Long (từ ngày 22-12-1974 đến ngày 6-1-1975) của quân dân miền Nam cho thấy Mỹ không có khả năng tái chiếm Phước Long => so sánh lực lượng có lợi cho ta.

- Đáp án B loại vì Mỹ không có khả năng can thiệp trở lại.

- Đáp án C loại vì với chiến thắng Phước Long, tương quan lực lượng có lợi cho ta.

- Đáp án D loại vì nhiệm vụ “đánh cho Mỹ cút” đã hoàn thành từ Hiệp định Pari năm 1973.

Chọn: A

Câu 28.

Phương pháp: sgk lịch sử 12, trang 202 – 203.

Cách giải:

Việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam trong những năm 1975-1976 đã tạo ra những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc.

Chọn: B

Câu 29.

Phương pháp: sgk lịch sử 12, trang 62 – 63.

Cách giải:

Việc ký kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức năm 1972 là một trong những biểu hiện của xu thế hòa hoãn Đông - Tây.

Chọn: A

Câu 30.

Phương pháp: sgk lịch sử 12, trang 64.

Cách giải:

Hình thức cạnh tranh chủ yếu giữa các cường quốc từ sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt đến năm 2000 là xây dựng sức mạnh tổng hợp của quốc gia.

Chọn: D

Câu 31.

Phương pháp: phân tích.

Cách giải:

- Đáp án A loại Việt Nam Quốc dân đảng không chú trọng phát triển tổ chức đối với công nhân và nông dân, họ chủ yếu dựa vào binh lính.
- Đáp án B đúng vì hoạt động của cả hai tổ chức đều góp phần thúc đẩy phong trào yêu nước phát triển.
- Đáp án C, D loại vì chỉ phù hợp với Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Chọn: B

Câu 32.

Phương pháp: giải thích.

Cách giải:

Phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam mang tính thống nhất cao vì đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất và duy nhất của Đảng.

Chọn: A

Câu 33.

Phương pháp: phân tích.

Cách giải:

- Đáp án A loại vì cách mạng tháng 8/1945 kết hợp hài hòa giữa nông thôn và thành thị.
- Đáp án B loại vì cách mạng tháng 8/1945 chưa có đấu tranh ngoại giao.
- Đáp án C loại vì lực lượng chính trị mới đóng vai trò quyết định, lực lượng vũ trang chỉ là xung kích.
- Đáp án D đúng vì cách mạng tháng 8/1945 diễn ra nhanh chóng, ít đổ máu do ta có sự chuẩn bị lâu dài, chu đáo và chớp thời cơ để tiến hành cách mạng.

Chọn: D

Câu 34.

Phương pháp: phân tích.

Cách giải:

- Đáp án B loại vì cách mạng tháng Mười diễn ra chưa có chủ nghĩa phát xít.
- Đáp án C loại vì đến giai đoạn 1954 – 1957 ta mới hoàn thành cải cách ruộng đất, xóa bỏ giai cấp bóc lột.
- Đáp án D loại vì sau cách mạng tháng Mười ở Nga thành lập chính phủ công nông binh còn ở Việt Nam thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Chọn: A

Câu 35.

Phương pháp: loại trừ.

Cách giải:

- Đáp án A loại vì quân Trung Hoa Dân quốc vào Việt Nam giải giáp quân đội Nhật.

- Đáp án B loại vì quân Anh không kí hòa ước với ta.
- Đáp án C đúng vì cả Anh và Trung Hoa Dân quốc đều chống phá cách mạng nước ta.
- Đáp án D loại vì Việt quốc, Việt cách là tay sai của quân Trung Hoa Dân quốc.

Chọn: C

Câu 36.

Phương pháp: sgk lịch sử 12, trang 147.

Cách giải:

Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (9-1953) xác định phương hướng chiến lược trong đồng - xuân 1953-1954 là tiến công vào những hướng có tầm quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu nhằm tiêu diệt 1 bộ phận sinh lực địch, giải phóng đất đai, buộc chúng phải bị động phân tán lực lượng đối phó với ta trên những địa bàn xung yếu mà chúng không thể bỏ, từ đó, tạo cho ta điều kiện thuận lợi để tiêu diệt thêm từng bộ phận sinh lực địch.

Chọn: D

Câu 37.

Phương pháp: phân tích, chứng minh.

Cách giải:

- Đáp án A loại vì các văn thân sĩ phu vẫn còn khả năng tổ chức, lãnh đạo phong trào yêu nước. Ví dụ Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh.
- Đáp án B loại vì Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh là trí thức phong kiến, các ông vẫn tiếp thu tư tưởng dân chủ tư sản và là những nhân vật tiêu biểu của phong trào dân chủ tư sản đầu thế kỉ XX.
- Đáp án C đúng vì tư tưởng phong kiến không còn khả năng giải quyết những nhiệm vụ do lịch sử đặt ra. Phong trào Cần vương chấm dứt, ngọn cờ phong kiến cũng chấm dứt.
- Đáp án D loại vì giai cấp tư sản chưa bao giờ lãnh đạo phong trào cách mạng ở Việt Nam mà họ chỉ đấu tranh để giành quyền lãnh đạo.

Chọn: C

Câu 38.

Phương pháp: đánh giá, nhận xét.

Cách giải:

Sự phân hóa chứng tỏ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã bộc lộ hạn chế và không đủ sức lãnh đạo cách mạng nữa => cần thành lập 1 chính đảng vô sản ở Việt Nam.

Chọn: A

Câu 39.

Phương pháp: so sánh.

Cách giải:

- Đáp án A loại vì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (5-1941) không chủ trương thành lập ở mỗi nước Đông Dương một đảng riêng để lãnh đạo cách mạng mỗi nước mà chỉ chủ trương thành lập 1 mặt trận thống nhất riêng.

- Đáp án B đúng vì trong Luận cương chính trị tháng 10/1930 xác định cái cốt của cách mạng tư sản dân quyền là cách mạng ruộng đất – tức là đặt quyền lợi giai cấp công nông cao hơn quyền lợi dân tộc. Còn trong Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (5-1941) xác định lúc này không đòi được quyền lợi cho toàn thể quốc gia dân tộc thì chẳng những quốc gia dân tộc phải chịu kiếp ngựa trâu mà quyền lợi giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được. => quyền lợi giai cấp phục tùng quyền lợi chung của dân tộc.

- Đáp án C loại vì Luận cương không nêu vấn đề ruộng đất.

- Đáp án D loại vì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (5-1941) nêu lên vấn đề thành lập chính phủ Dân chủ Cộng hòa.

Chọn: B

Câu 40.

Phương pháp: so sánh, đánh giá.

Cách giải:

- Đáp án A loại vì từ năm 1950 ta mới được sự giúp đỡ của các nước XHCN.

- Đáp án B loại vì chiến dịch Việt Bắc đã đánh bại kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp.

- Đáp án C loại vì không có sự nổi dậy của quần chúng.

- Đáp án D đúng vì cả 3 chiến dịch đều làm thất bại các kế hoạch chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp.

Trong đó, chiến dịch Việt Bắc làm thất bại kế hoạch LEA của Pháp; chiến dịch biên giới làm thất bại kế hoạch Rove; chiến dịch Điện Biên Phủ làm thất bại kế hoạch Nava.

Chọn: D

---HẾT---